

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH Đ B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 26/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Trung Kiên.

2. Ông Lò Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Đ B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn T (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1981. Tại huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nơi cư trú: Bản T 2, xã H T, huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn K - Đã chết và bà Lường Thị S.

Vợ: Lò Thị N – Sinh năm: 1982, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan Nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính. Chưa bị Tòa án xét xử. Ngày 04/5/2024 có hành vi mua 01 con Culi lớn nuôi nhốt, đến ngày 16/5/2024 vận chuyển con Culi đến bản Huổi Mí, xã Ma Thì Hồ thì bị phát hiện thu giữ. Ngày 24/5/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà khởi tố bị cáo về hành vi, vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hà C – Sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Số nhà 34, tổ 2, phường Tân Thanh, thành phố Đ B Phủ, tỉnh Đ B – Văng mặt.

Những người làm chứng:

Anh Lò Văn H – Sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: Bản Nà Pầu, xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ, tỉnh Đ B -Văng mặt.

Ông Nguyễn Văn K – Sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Tổ 2, xã Thanh Minh, thành phố Đ B Phủ, tỉnh Đ B -Văng mặt.

Anh Giàng A P – Sinh năm: 2004.

Nơi cư trú: Bản Xà Quế, xã Chung CH, huyện Mường Nhé, tỉnh Đ B -Văng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn T là bà Bùi Thị Thùy - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ B - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/5/2024, Quàng Văn T đi bộ từ lán công trình thuộc bản Mường Nhé, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Đ B. Đi được khoảng 100m thì gặp hai cháu trai khoảng 12 tuổi đang đi trên đường, trong đó có một cháu cầm một cá thể động vật là con Culi lớn, qua trao đổi T đã mua được của hai cháu con Culi lớn với giá 10.000 đồng, mua được T mang về lán dùng đoạn dây thép buộc chân của con vật và buộc vào một cái cây gần lán, hàng ngày T lấy các loại quả cho nó ăn. Khoảng 11 giờ ngày 16/5/2024 T bắt con Culi lớn bỏ vào một chiếc lồng sắt rồi lấy một bao tải xác rắn màu vàng quấn ra bên ngoài chiếc lồng, sau đó T mang theo hành lý ra bến xe khách Mường Nhé để bắt xe đi về nhà. Khi ra bến xe T lên xe ô tô khách BKS 27H-006.03 do anh Nguyễn Hà C điều khiển, T để hành lý và chiếc bao tải đựng chiếc lồng sắt bên trong chứa con Culi lớn vào cốp sau của ô tô khách ở vị trí sát thành xe bên pH. Khoảng 12 giờ xe xuất bến, đến 16 giờ cùng ngày khi xe đi đến km số 8, Quốc lộ 4H thuộc khu vực xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Đ B thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Chà phối hợp với tổ công tác kế hoạch 1266 Công an tỉnh Đ B yêu cầu dừng xe, kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện chiếc lồng sắt của T đựng con Culi lớn để cốp sau xe khách, T đã tự khai nhận cá thể Culi lớn là của T mua, nuôi, vận chuyển để mang về nhà nuôi. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc, thu giữ và niêm phong 01 cá thể Culi lớn có trọng lượng 800 gam theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 lồng được làm bằng kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao tương đương 40 x 22 x 22 cm. Một mặt có cửa đóng mở bằng 02 lò xo, lồng đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng bị rách phần miệng bao.

Tại bản kết luận giám định số: 808/STTNSV ngày 17/5/2024 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật của Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

Xác định loại động vật: 01 cá thể động vật trong bản ảnh gửi giám định là loài Culi lớn có tên khoa học *Nycticebus bengalensis* thuộc lớp thú (Mammali).

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Loài Culi lớn có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSMC, ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Đ B đã truy tố Quảng Văn T về tội: "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về cả tội danh và điều luật áp dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bản thân không mắc tệ nạn xã hội, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bố bị cáo được Nhà nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng huy chương kháng chiến nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 38; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định về tội: "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 lồng được làm bằng kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao tương đương 40 x 22 x 22 cm. Một mặt có cửa đóng mở bằng 02 lò xo, lồng đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng bị rách phần miệng bao là vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với cá thể Culi lớn trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Hoàng Liên, tại huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai để chăm sóc theo quy định là phù hợp

Đối với 02 cháu bé bán cá thể Culi lớn cho bị cáo, do bị cáo không biết tên địa chỉ của các cháu nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với anh Nguyễn Hà C là lái xe ô tô BKS 27H-006.03 khi nhận khách và hành lý của bị cáo để trên xe ô tô thì C không biết bị cáo mang theo cá thể Culi lớn, không có cơ sở xử lý đối với C.

- Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bản thân không mắc tệ nạn xã hội, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bố bị cáo được Nhà nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng huy chương kháng chiến. Bị cáo không có công việc ổn định, kinh tế gia đình rất khó khăn, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo như mức án thấp nhất Kiểm sát viên đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hà C vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra anh trình bày anh là lái xe ô tô chở khách từ bến xe Mường Nhé về thành phố Đ B Phủ, khi xe chuẩn bị xuất bến thì có hành khách đem theo hành lý có sử dụng bao tải xác rắn đựng đồ, anh có hỏi hành khách là đồ gì thì hành khách trả lời là đồ dùng cá nhân, sau đó anh mở cốp để cho hành khách tự đưa đồ vào trong cốp xe, sau đó anh đóng lại và lên xe sắp xếp chỗ người cho khách, việc bị cáo đem theo cá thể Culi lớn để cùng hành lý trong cốp xe anh không biết.

Những người làm chứng vắng mặt đều khai: Các anh không biết việc bị cáo đem cá thể Culi lớn lên xe khách để về Đ B. Sau khi bị Công an thu giữ các anh mới biết là bị cáo cho cá thể Culi lớn vào trong lồng sắt cho vào bao tải xác rắn rồi cho vào trong cốp xe đi về Đ B.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm Nay bị cáo Quảng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 04/5/2024, tại khu vực bản Mường Nhé, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé bị cáo gặp trao đổi mua được 01 Culi lớn của hai cháu nhỏ không biết tên địa chỉ. Sau khi mua được bị cáo đem về nơi ở nuôi, nhốt cho đến ngày 16/5/2024 bị cáo vận chuyển về huyện Đ B để nuôi, trên đường về đến km số 8, thuộc xã Ma Thi Hồ, huyện Mường Chà bị tổ công tác Công an huyện Mường Chà phát hiện bắt quả tang thu giữ cá thể Culi lớn có trọng lượng 800 gam. Mục đích bị cáo mua cá thể Culi về để nuôi. Cá thể Culi lớn thu giữ của bị cáo có tên khoa học *Nycticebus bengalensis* thuộc lớp thú (Mammali) là loài có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ (và có tên trong phụ lục I, Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số: 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam).

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, luận tội của đại diện Viện kiểm sát, kết luận giám định số: 808/STTNSV ngày 17/5/2024 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật của Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi mua trái phép 01 cá thể Culi lớn là động vật trong danh mục của các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ để nuôi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định:

1. *Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a) Săn, bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy diễn ra đơn giản, không có đồng phạm, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, làm ảnh hưởng đến môi trường sống, sự sinh trưởng phát triển tự nhiên của động vật hoang dã, làm mất cân bằng hệ sinh thái được Nhà nước ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nghiêm ngặt. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vậy bị cáo sẽ PH chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra được gia đình nuôi dưỡng, học hết lớp 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động phụ giúp gia đình, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo mua 01 cá thể Culi lớn để nuôi làm suy yếu về sức khỏe, tuy nhiên chưa gây thiệt hại cho tính mạng của chúng, cá thể Culi lớn còn sống đã được bàn giao kịp thời cho trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật chăm sóc, do đó hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn, bố bị cáo được Nhà nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng huy chương kháng chiến chống đế Quốc Mỹ đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo bản thân không mắc tệ nạn xã hội, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, phạm tội lần đầu, hiện đang tại ngoại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy không cần thiết PH cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể khoan hồng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe bị cáo nhìn nhận ra lỗi lầm của bản thân, cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường và của người bào chữa cho bị cáo nên có đủ cơ sở chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy qua biên bản xác minh của Công an, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, gia đình không có tài sản gì đáng giá, bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 lồng được làm bằng kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao tương đương là 40 x 22 x 22 cm. Một mặt có cửa đóng mở bằng 02 lò xo, lồng đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng bị rách phần miệng bao là vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với cá thể Culi lớn trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Hoàng Liên, tại huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai để chăm sóc theo quy định là phù hợp

Đối với 02 cháu bé bán cá thể Culi lớn cho bị cáo, do bị cáo không biết tên địa chỉ của các cháu nên không có cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Hà C là lái xe ô tô BKS 27H-006.03 khi nhận khách và hành lý của bị cáo để trên xe ô tô thì C không biết bị cáo mang theo cá thể Culi lớn không có đủ cơ sở xử lý đối với C. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những người làm chứng đều không biết bị cáo đem cá thể Culi lớn để trong cốp xe khách nên không có cơ sở xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 38; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn T phạm tội: "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã H T, huyện Đ B, tỉnh Đ B quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H T trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 06/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Chà đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 lồng được làm bằng kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao tương đương 40 x 22 x 22 cm. Một mặt có cửa đóng mở bằng 02 lò xo, lồng đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng bị rách phần miệng bao.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Chà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà vào ngày 22/8/2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THADS huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Đ B;
- Bộ phận QLHSNV CA huyện MC;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Đ B;
- PC10 CA tỉnh Đ B;
- UBND xã H T thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh

